

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017,
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

I. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

1. Tình hình tổ chức Công ty:

- Công ty Cổ phần cấp nước Trà Nóc - Ô Môn chính thức thành lập trên cơ sở hợp nhất Công ty CP Cấp nước Trà Nóc và Công ty CP Cấp nước Ô Môn theo Giấy ĐKKD số 1801548417 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp đăng ký lần đầu ngày 06/7/2017 với mức vốn Điều lệ là 53.188.000.000 đồng. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty chưa thực hiện tăng vốn Điều lệ.

- Tổng số Cán bộ Người lao động: 78 người (13 nữ);

+ Các phòng chuyên môn: phòng Nghiệp vụ và phòng Kỹ thuật;

+ Các đơn vị trực thuộc: Chi nhánh Cấp nước Ô Môn; Đội thi công công trình Cấp thoát nước; Nhà máy nước Trà Nóc; Trạm Cấp nước Thới Lai và Trạm Cấp nước Cờ Đỏ;

- Về cơ cấu cổ đông của Công ty:

Số TT	Tên Cổ đông	Phần vốn (đồng)	Tỷ lệ %
1	Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ	34.796.830.000	65,4223
2	Cổ phiếu quỹ	990.000	0,0019
3	CB.NLĐ: 14 cổ đông	998.400.000	1,8771
4	Cổ đông khác: 131 cổ đông	17.391.780.000	32,6987
TỔNG CỘNG		53.188.000.000	100,00

- Sau khi hợp nhất, Trà Nóc - Ô Môn tiếp tục kế thừa hoạt động kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc và Công ty Cổ phần Cấp nước Ô Môn là khai thác, xử lý và cung cấp nước đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nước sạch trong sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn thành phố Cần Thơ và các khu lân cận, cụ thể:

+ Quận Ô Môn: Khu vực 1-5, 10-15 phường Châu Văn Liêm; một phần phường Thới Hòa; Phước Thới; một phần P.Trường Lạc quận Ô Môn; và Khu CN Trà Nóc 2;

+ Huyện Thới Lai: thị trấn và vùng phụ cận;

+ Huyện Cờ Đỏ: thị trấn và vùng phụ cận;

+ Quận Bình Thủy: Khu CN Trà Nóc 1; phường Trà Nóc và phường Thới An Đông.

2. Hoạt động nghiệp vụ chuyên môn:

- Hoàn thành công tác báo cáo, quyết toán thuế từ 7/2017 về trước; cũng như các chế độ chính sách cho CB.NLĐ theo qui định.

- Hoàn chỉnh gửi hồ sơ đến UBCK Nhà nước đăng ký Công ty đại chúng và Trung tâm Lưu ký chứng khoán.

- Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh, tu bổ sửa chữa máy móc, hệ thống thiết bị, đảm bảo Sản xuất nước liên tục, an toàn, lượng nước phát ra đáp ứng về sản lượng lẫn chất lượng và áp lực nước. Xử lý kịp thời các sự cố. Chất lượng nước luôn đảm bảo. Định kỳ hàng năm đo đạc môi trường làm việc.

- Phối hợp với các đơn vị quản lý trên địa bàn, thực hiện công tác xả tuyến định kỳ nhằm cung cấp chất lượng nước tốt nhất cho khách hàng. Giám sát chất lượng công trình thi công, lắp đặt; Lắp đặt đúng thời gian qui định. Lập kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra các tuyến ống, lắp đặt các đồng hồ đo áp theo dõi áp lực trên toàn mạng lưới. Phát hành lệnh kịp thời phục vụ tốt công tác. Kiểm tra đề nghị nâng nắp chụp van bị lấp cát trên toàn mạng lưới. Định kỳ hàng tuần kiểm tra đồng hồ từ 25ly đến 100 ly.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

SỐ TT	CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	NĂM 2017 (5 THÁNG CUỐI NĂM)		SO SÁNH KẾ HOẠCH (%)	GHI CHÚ
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
1	2	3	4	5	6=5/4	7
1	Tổng sản lượng	m ³	2.502.433	2.816.938	112,57	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	14.599	19.437,5	133,14	
	Nước	Tr.đồng	14.599	18.867,5	129,24	
	Di dời	Tr.đồng		570		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.816	6.901,7	101,26	
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	5.740,6	5.851,42	101,93	Chưa bao gồm lợi nhuận di dời
5	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	10,01	10,33	103,2	
6	Tỷ lệ thất thoát	%	<20	14,45	-5,55	
7	Số hộ đầu nối	Hộ	982	859	87,47	
8	Cổ tức	Đ/CP	500	600	120	

3. Công tác xây dựng cơ bản:

- Liên hệ chặt chẽ với địa phương Công ty quản lý để cùng với người dân đã triển khai thực hiện mở rộng mạng lưới các hẻm chưa có nước sạch chủ yếu dùng nguồn vốn khấu hao, dân hỗ trợ đào đất, hiện tại đã đem lại hiệu quả thiết thực, tổng

cộng có 22 công trình ống D63 HDPE với tổng chiều dài 14.600 mét và giá trị 576,128 triệu đồng.

- Hoàn thành hồ sơ quyết toán 05 công trình: 9.581,505 triệu đồng:

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN (đồng)	GHI CHÚ
1	Di dời mạng lưới cấp nước QL91 tuyến ống D220 PVC quận Ô Môn TPCT (BOT)	1.232.687.824	
2	Mở rộng mạng lưới D220 PVC và D63HDPE đường tỉnh 920 (đoạn từ ĐT920C đến cầu Rạch Nọc), quận Ô Môn, TP.Cần Thơ	292.505.963	
3	Công trình MRML cấp nước Trà Nóc hẻm chùa Giác Nguyên + tập thể hóa chất	208.789.895	
4	Mở rộng mạng lưới D220 PVC từ cầu Trà Nóc 2 đến TL917.	723.308.029	
5	Mở rộng mạng lưới D400 từ Xi măng Tây Đô đến QL91	7.124.213.995	
Tổng cộng		9.581.505.706	

- Đã gửi hồ sơ kiểm toán 04 công trình D400 gang cấp nước an toàn QL91B:

1	D400 gang cấp nước an toàn QL91B (từ Bà Kè đến Gáo Đồi)	4.257.114.061	công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, tạm đưa 80% giá trị vật tư để trích khấu hao
2	D400 gang cấp nước an toàn QL91B (từ Gáo Đồi đến Xẻo Khé)	4.362.811.442	
3	D400 gang cấp nước an toàn QL91B (từ Xẻo Khé đến Ông Se)	3.488.521.888	
4	D400 gang cấp nước an toàn QL91B (từ Ông Se đến QL91)	5.296.839.674	
Tổng cộng		17.405.287.065	

Đang lập hồ sơ quyết toán các công trình:

1	Mở rộng mạng lưới D168PVC đường số 7	431.203.971đ	công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, tạm đưa 80% giá trị vật tư để trích khấu hao
2	Mở rộng mạng lưới D168, 114PVC Năm Non Bà Lý	687.769.460đ	
Tổng cộng		1.118.973.431đ	

4. Công tác xã hội, từ thiện:

- 100% CB.NLĐ tham gia đóng góp đồng bào bị thiên tai: 7.269.227 đồng.
- Tham gia tốt phong trào hiến máu tình nguyện: 02 lượt.
- Hỗ trợ cho tập cho học sinh nghèo hiếu học các địa phương, Đảng ủy, BQL, con Cán bộ-NLĐ Công ty... 22.000 quyển tập trị giá 79.200.000 đồng, nhân ngày khai giảng năm học 2017-2018.
- Lắp đặt miễn, giảm cho 125 hộ, trị giá 79.853.779 đồng.

II. Kế hoạch năm 2018:

1. Công tác tổ chức Công ty:

- Nhân sự: 79 CB.NLĐ (tăng 01)

2. Các chỉ tiêu cơ bản:

Số TT	Chỉ tiêu	năm 2018	So sánh cùng kỳ (%)	Ghi chú
1	Sản lượng (m ³)	7.350.000	108,66	
2	Doanh thu (triệu đồng)	50.000	107,5	
3	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	17.250	101,07	
4	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	14.578	101,5	
5	Thu nhập bình quân (triệu đồng)	10,02	100	
6	Số hộ đầu nối	2.200	103,43	
7	Tỷ lệ tồn thu (%)	<0,5	Giảm 50%	
8	Thất thoát (%)	<15		
9	Chia cổ tức (đồng/cổ phần)	1.200		

3. Xây dựng cơ bản:

Căn cứ quy hoạch của UBND thành phố, nhu cầu của địa phương và khả năng huy động tài chính của Công ty, đầu tư các công trình thiết yếu hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2018:

STT	Tên công trình	Khái toán (triệu đồng)
01	Nhà máy nước Cờ Đỏ	11.000
02	Điện mặt trời Nhà máy nước Trà Nóc (31kwh)	700
03	Các tuyến ống chuyên tải	27.990
04	Các tuyến ống phân phối	16.146
	Tổng cộng	55.836

Nhu cầu vốn khoảng: 55,836 tỷ đồng; trong đó nguồn vốn: từ quỹ đầu tư phát triển: 20,8 tỷ đồng; khấu hao: 6,5 tỷ đồng; còn lại vay ngân hàng và nguồn khác (nếu có).

Ngoài ra Công ty phối hợp với địa phương thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội của từng đơn vị nhằm nâng số lượng hộ dân sử dụng nước sạch và nâng cao chất lượng nước phục vụ khách hàng.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cấp ủy, BGD;
- Công đoàn;
- Lưu VT & Thư ký.



Nguyễn Minh Trung